

Số: 828 /2021/QĐ-ABIC-HH

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Quy tắc bảo hiểm thân tàu đối với tàu hoạt động trên vùng biển
và các vùng nước liên quan đến biển Việt Nam

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000, Luật Kinh doanh bảo hiểm sửa đổi năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 38GP/KDBH Bộ Tài chính cấp ngày 18/10/2006 và các giấy phép điều chỉnh;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp ban hành theo Nghị quyết số 66/2014/NQ-ĐHĐCD của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014;

Căn cứ yêu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh;

Theo đề nghị của Phòng Bảo hiểm Hàng hải tại Tờ trình ngày 03/02/2021,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “*Quy tắc bảo hiểm thân tàu đối với tàu hoạt động trên vùng biển và các vùng nước liên quan đến biển Việt Nam*” được áp dụng thống nhất trong toàn hệ thống Công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quy tắc bảo hiểm phương tiện thủy nội địa và tàu ven biển được ban hành kèm theo Quyết định số 3386/2015/QĐ-ABIC-HH ngày 31/12/2015 và Quyết định sửa đổi số 4341/2019/QĐ-ABIC-HH ngày 16/10/2019 của Tổng giám đốc (Quy tắc 3386) hết hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định này.

Hợp đồng bảo hiểm và/hoặc Giấy chứng nhận đã ký kết theo Quy tắc số 3386 thì áp dụng Quy tắc 3386 để giải quyết giám định – bồi thường, xử lý quyền và nghĩa vụ của các bên liên quan.

Điều 3: Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các Phòng Trụ sở chính, Giám đốc các Chi nhánh trực thuộc ABIC chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Thành viên HĐQT chuyên trách;
- Ban Kiểm soát;
- Ban QLRR, Ban KTKSNB (để biệt);
- Lưu TCHC, TKPC, HII.





QUY TẮC BẢO HIỂM THÂN TÀU ĐỐI VỚI TÀU HOẠT ĐỘNG TRÊN VÙNG BIỂN VÀ CÁC VÙNG NƯỚC LIÊN QUAN ĐẾN BIỂN VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 28/2021/QĐ-ABIC-HH ngày 25 tháng 01 năm 2021
của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp)

CHƯƠNG I- ĐỐI TƯỢNG BẢO HIỂM

Điều 1- Đối tượng bảo hiểm

Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC) nhận bảo hiểm thân tàu (bao gồm: vỏ, máy móc và các trang thiết bị hàng hải) tất cả những tàu hoạt động trên vùng biển và các vùng nước liên quan đến biển Việt Nam.

Cá nhân hoặc tổ chức tham gia bảo hiểm (gọi tắt là Người được bảo hiểm), có thể yêu cầu bảo hiểm thân tàu theo thời hạn hoặc theo chuyến hành trình.

Điều 2- Thuật ngữ

Tàu thuyền là phương tiện hoạt động trên mặt nước hoặc dưới mặt nước bao gồm tàu, và các phương tiện khác có động cơ hoặc không có động cơ.

CHƯƠNG II- PHẠM VI, TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Người được bảo hiểm có thể tham gia bảo hiểm thân tàu theo một trong hai điều kiện bảo hiểm A (điều 3) hoặc điều kiện bảo hiểm B (điều 4) dưới đây:

Điều 3- Điều kiện bảo hiểm A

Khi nhận bảo hiểm cho tàu theo điều kiện này, ABIC sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với:

1. Tổn thất toàn bộ (thực tế hoặc ước tính) hay tổn thất bộ phận xảy ra đối với thân tàu được bảo hiểm là hậu quả trực tiếp gây ra bởi những nguyên nhân sau:
 - a. Đâm va với tàu, thuyền, máy bay, phương tiện vận chuyển trên bờ hoặc dưới nước.

- b. Đắm, mắc cạn, dâm va vào đá, vật thể ngầm hoặc nổi, trôi hoặc cố định (trừ bom mìn và thuỷ lôi), cầu, phà, đà, công trình dê, đập, kè, cầu cảng.
 - c. Cháy nổ ngay trên tàu hoặc ở nơi khác gây tổn thất cho tàu.
 - d. Vứt bỏ tài sản khỏi tàu trong trường hợp cần thiết và hợp lý nhằm hạn chế, giảm thiểu hoặc ngăn ngừa tổn thất có thể xảy ra đối với thân tàu được bảo hiểm.
 - e. Mất tích.
 - f. Động đất, sụt lở đất, núi lửa phun.
 - g. Bão tố, sóng thần, gió lốc, mưa đá hay sét đánh.
 - h. Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ di chuyển hàng hoá, nguyên nhiên vật liệu hoặc khi tàu đang neo đậu, lén đà, sửa chữa ở xưởng.
 - i. Nổ nồi hơi, gãy trực cơ hoặc hư hỏng do khuyết tật ngầm của vỏ tàu, máy tàu gây ra với điều kiện khuyết tật ngầm trên đã qua cuộc kiểm tra, giám định của cơ quan chức năng mà không thể phát hiện được (tổn thất của bản thân nồi hơi, trực cơ hoặc những thiết bị mang khuyết tật ngầm sẽ không thuộc trách nhiệm bảo hiểm của ABIC).
 - j. Sơ xuất của thuyền trưởng, sỹ quan, thuỷ thủ, hoa tiêu hoặc của người sửa chữa với điều kiện người sửa chữa không phải là Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người thụ hưởng, Người sở hữu hay nắm cổ phần con tàu đó.
2. Những chi phí cần thiết và hợp lý trong việc:
- a. Hạn chế tổn thất, cứu hộ, trực vớt hoặc chi phí tổn tật với điều kiện phải có sự đồng ý bằng văn bản của ABIC trước khi thực hiện.
 - b. Kiểm tra, giám định hư hại, tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm.
 - c. Đóng góp chi phí tổn thất chung.
 - d. Kiểm tra dây tàu khi mắc cạn kể cả trong trường hợp không phát hiện được tổn thất.

Điều 4- Điều kiện bảo hiểm B

Khi nhận bảo hiểm cho tàu theo điều kiện này, ABIC sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với:



1. Tổn thất toàn bộ (thực tế hoặc ước tính) đối với thân tàu được bảo hiểm là hậu quả trực tiếp do những nguyên nhân sau gây ra:
 - a. Đâm va với tàu, thuyền, máy bay, phương tiện vận chuyển trên bờ hoặc dưới nước.
 - b. Đắm, mắc cạn, đâm va vào đá, vật thể ngầm hoặc nổi, trôi hoặc cố định (trừ bom, mìn và thuỷ lôi), cầu, phà, dà, công trình đê, đập, kè, cầu cảng.
 - c. Cháy nổ ngay trên tàu hoặc ở nơi khác gây tổn thất cho tàu.
 - d. Mất tích.
 - e. Động đất, sụt lở đất, núi lửa phun.
 - f. Bão tố, sóng thần, gió lốc, mưa đá hay sét đánh.
 - g. Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ di chuyển hàng hoá, nguyên nhiên vật liệu hoặc khi tàu đang neo đậu, lên dà, sửa chữa ở xưởng.
 - h. Sơ xuất của thuyền trưởng, sỹ quan, thuỷ thủ, hoa tiêu hoặc của người sửa chữa với điều kiện người sửa chữa không phải là Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người thụ hưởng, Người sở hữu hay nắm cổ phần con tàu đó.
2. Những khoản chi phí hợp lý mà chủ tàu phải gánh chịu để tiến hành các biện pháp cấp thiết nhằm hạn chế đến mức thấp nhất đối với các tổn thất có thể dẫn đến khiếu nại đòi bồi thường theo điều khoản này.

Điều 5- Rủi ro ô nhiễm

ABIC nhận bảo hiểm tổn thất đối với tàu được bảo hiểm gây ra từ hành động của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ hoặc rủi ro ô nhiễm với điều kiện:

1. Tổn hại của tàu thuộc trách nhiệm bảo hiểm của ABIC được quy định ở điều 3 hay điều 4 trên đây.
2. Hành động của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ hoặc rủi ro ô nhiễm không phải là do thiếu mẫn cảm hợp lý của Người được bảo hiểm, chủ tàu hay Người quản lý tàu trong việc phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ hoặc rủi ro ô nhiễm.

Thuyền trưởng, sỹ quan, thủy thủ hay hoa tiêu nếu sở hữu cổ phần của tàu cũng không coi là chủ tàu theo nghĩa của Điều 5 này.

Điều 6- Mở rộng phạm vi bảo hiểm

ABIC mở rộng trách nhiệm bồi thường đối với tàu được bảo hiểm xảy ra trong trường hợp:

1. Tàu được bảo hiểm lai dắt và trợ giúp tàu khác khi gặp tai nạn hoặc lai dắt theo tập quán. Những hư hỏng mất mát và tổn thất vật chất xảy ra trong trường hợp này chỉ thuộc trách nhiệm bảo hiểm phần chi phí sửa chữa những hư hỏng, bù đắp những mất mát và tổn thất vật chất mà Người được bảo hiểm không thu hồi được đầy đủ do phía được cứu giúp thực sự không đủ khả năng hoàn trả.
2. Tàu được bảo hiểm đâm va với tàu cùng chủ hoặc cùng quyền quản lý hoặc được những tàu như vậy cứu hộ.

Với điều kiện Người được bảo hiểm phải thỏa thuận trước và nộp thêm phí bảo hiểm theo yêu cầu, ABIC nhận bảo hiểm cả trong trường hợp có sự thay đổi về phạm vi hoạt động, lai dắt, về ngày khởi hành (trường hợp bảo hiểm chuyển).

CHƯƠNG III- LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Điều 7- Những rủi ro loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

ABIC không chịu trách nhiệm bồi thường nếu tổn thất xảy ra có thể là hậu quả trực tiếp hoặc được quy hợp lý bởi những nguyên nhân sau:

1. Tàu không đủ khả năng hoạt động hoặc hoạt động ngoài phạm vi hoạt động.
2. Hành động cố ý hoặc cẩu thả của Người được bảo hiểm hoặc người thura hành như: người đại lý, đại diện hoặc thuyền trưởng, sỹ quan và thuyền viên.
3. Vi phạm lệnh cấm do các cơ quan chức năng có thẩm quyền ban hành hoặc hoạt động kinh doanh trái phép.
4. Thuyền trưởng, máy trưởng, thuyền viên không có bằng hoặc chứng chỉ chuyên môn theo quy định hoặc tai nạn xảy ra do những người này say rượu, bia, ma tuý hoặc các chất kích thích tương tự khác gây ra.
5. Do cũ kỹ hay hao mòn tự nhiên của vỏ, máy móc hoặc trang thiết bị của tàu.
6. Tàu bị mắc cạn bởi ảnh hưởng của thuỷ triều hoặc con nước lên xuống trong lúc neo đậu.

7. Tàu neo đậu tại cảng hoặc các vùng nước được phép neo đậu mà không được neo, cột đúng quy định hoặc thuyền viên trực không có mặt trên tàu tại thời điểm xảy ra sự cố.

Điều 8- Những chi phí loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

ABIC không chịu trách nhiệm đối với những chi phí có liên quan dưới đây, dù những chi phí đó do những rủi ro được bảo hiểm gây ra:

1. Chi phí liên quan đến sự chậm trễ của tàu, hàng hoá bị giảm giá trị, bị mất thị trường hoặc chi phí liên quan đến sản xuất kinh doanh của tàu thuyền được bảo hiểm.
2. Mọi chi phí liên quan về:
 - a. Cạo hà, gõ rỉ, sơn lùn hoặc dát tàu (trừ chi phí làm sạch bờ mặt và sơn phần tôn thay thế thuộc trách nhiệm bảo hiểm).
 - b. Lương, và các khoản phụ cấp lương hoặc trợ cấp của thuỷ thủ đoàn, trừ trường hợp tổn thất chung.
 - c. Dưa tàu đến nơi sửa chữa.
 - d. Công tác phí, các chi phí liên quan của Người được bảo hiểm hoặc Người được Người được bảo hiểm ủy quyền bỏ ra để thu thập hồ sơ khiếu nại hay giải quyết sự cố, trừ những chi phí đã được bảo hiểm theo khoản 2, điều 3 và khoản 2, điều 4 ở trên.
 - e. Tiền cước vận chuyển hoặc tiền cho thuê tàu.
3. Chi phí sửa chữa, thay thế bộ phận vỏ tàu, máy móc, trực cơ hoặc nồi hơi bị tổn thất do khuyết tật ngầm gây ra.

Điều 9- ABIC không chịu trách nhiệm bồi thường mọi hư hỏng, mất mát, tổn thất liên quan đến:

Tiền mặt, các loại giấy tờ có giá, kim loại quý, đá quý, đồ vật giá trị quý hiếm, tác phẩm nghệ thuật, bộ sưu tập hoặc các tài sản không cần thiết cho một chuyến đi thông thường của tàu.

Điều 10- Trừ khi có thoả thuận khác, ABIC không chịu trách nhiệm bồi thường mọi tổn thất hoặc những chi phí phát sinh do:

1. Rủi ro chiến tranh hoặc những rủi ro tương tự chiến tranh;

2. Bị cướp, bị bắt giữ tàu tại bất cứ nơi nào vì bất cứ lý do gì;
3. Tàu được trưng dụng hoặc sử dụng vào mục đích quân sự;
4. Hành động phá hoại hoặc khủng bố có tính chất chính trị;
5. Bất cứ vụ nổ của các loại vũ khí hoặc chất nổ nào;
6. Rủi ro nguyên tử.

CHƯƠNG IV- HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Điều 11- Yêu cầu và chấp nhận bảo hiểm

1. Yêu cầu bảo hiểm

Khi tham gia bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải gửi cho ABIC Giấy yêu cầu bảo hiểm (theo mẫu của ABIC). Để xem xét nhận bảo hiểm, ABIC có thể yêu cầu Người được bảo hiểm cung cấp các tài liệu sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển.
- Giấy chứng nhận cấp tàu.
- Biên bản kiểm tra hàng năm của Đăng kiểm.
- Lịch sử tổn thất của tàu xảy ra trước khi yêu cầu bảo hiểm và hợp đồng bảo hiểm cũ (nếu có).

2. Chấp nhận bảo hiểm

Trên cơ sở Giấy yêu cầu bảo hiểm và các thông tin về tàu do Người được bảo hiểm cung cấp, ABIC sẽ xem xét để nhận bảo hiểm và cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm. Giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm, các Giấy sửa đổi bổ sung dính kèm và các chứng từ thanh toán phí bảo hiểm là bộ phận cấu thành Hợp đồng bảo hiểm. Ngày cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm được coi là ngày ký Hợp đồng bảo hiểm.

ABIC có quyền yêu cầu được kiểm tra tàu trước khi nhận bảo hiểm.

3. Sửa đổi bổ sung hợp đồng bảo hiểm

Nếu sau khi hợp đồng bảo hiểm đã ký kết, tàu lại có những thay đổi liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải thông báo ngay cho ABIC biết bằng văn bản. ABIC sẽ cấp giấy sửa đổi bổ sung về những

sự thay đổi đó và nếu xét thấy sự thay đổi đó làm tăng thêm rủi ro và trách nhiệm của ABIC, ABIC có thể thu thêm phí bảo hiểm.

Trong thời hạn hiệu lực của đơn bảo hiểm, ABIC có quyền được yêu cầu kiểm tra tình trạng chung của tàu, nếu xét thấy không đảm bảo ABIC có quyền thông báo chấm dứt hiệu lực bảo hiểm hoặc giới hạn phạm vi bảo hiểm đến khi tàu được sửa chữa phù hợp với quy phạm của đăng kiểm.

4. Nếu Người được bảo hiểm kê khai sai hoặc kê khai không đầy đủ những thay đổi của tàu như quy định của Quy tắc này, ABIC sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường tổn thất do những sai hoặc thay đổi đó gây ra.

Điều 12- Phí bảo hiểm và thời hạn nộp phí bảo hiểm

1. Phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm theo thỏa thuận giữa các bên trên hợp đồng bảo hiểm được tính trên cơ sở biểu phí áp dụng cho từng loại tàu hoặc nhóm tàu theo các điều kiện bảo hiểm cụ thể, phí bảo hiểm có thể tăng hoặc giảm tùy thuộc vào tình hình tổn thất hàng năm của các đội tàu tham gia bảo hiểm.

2. Thời hạn nộp phí bảo hiểm

Thời hạn nộp phí bảo hiểm được quy định cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm, Phụ lục hợp đồng bảo hiểm, Đơn bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Người được bảo hiểm phải nộp phí bảo hiểm đầy đủ, đúng hạn (chậm nhất) theo thời hạn ghi trên các tài liệu nêu trên. Trường hợp Người được bảo hiểm chậm thanh toán, nếu không có thỏa thuận khác bằng văn bản thì:

- a. Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm mặc nhiên chấm dứt hiệu lực dù ABIC có hay không thông báo tới Người được bảo hiểm bằng văn bản và mọi tổn thất phát sinh liên quan đến đối tượng được bảo hiểm sẽ không thuộc trách nhiệm của ABIC trong suốt thời gian của Hợp đồng/Đơn bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm bị chấm dứt.
- b. Trường hợp Người được bảo hiểm không nộp phí bảo hiểm theo đúng quy định, ngoài việc chấm dứt hợp đồng bảo hiểm, Người được bảo hiểm vẫn phải nộp đủ số phí cho thời gian đã bảo hiểm dù tàu có bị tổn thất hay không.

3. Thanh toán phí bảo hiểm trong trường hợp tàu bị tổn thất toàn bộ

Người được bảo hiểm phải nộp toàn bộ số phí bảo hiểm cho ABIC trong trường hợp tàu bị tổn thất toàn bộ thuộc trách nhiệm bảo hiểm của ABIC trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm gửi thông báo tổn thất toàn bộ.

Điều 13- Hoàn phí bảo hiểm

1. Trường hợp Người được bảo hiểm và ABIC thỏa thuận chấm dứt hợp đồng bảo hiểm bằng văn bản, ABIC sẽ hoàn lại:
 - 80% (tám mươi phần trăm) số phí bảo hiểm đã nộp cho thời gian bảo hiểm chưa đến hạn tính từ ngày hợp đồng được chấp nhận chấm dứt trong trường hợp Người được bảo hiểm yêu cầu chấm dứt hợp đồng.
 - 100% (một trăm phần trăm) số phí bảo hiểm đã nộp cho thời gian bảo hiểm chưa đến hạn tính từ ngày hợp đồng được chấp nhận chấm dứt trong trường hợp ABIC yêu cầu chấm dứt hợp đồng.

Việc hoàn phí sẽ được thực hiện sau khi chấm dứt hợp đồng với điều kiện tàu chưa xảy ra tổn thất hoặc khiếu nại tiền bồi thường trong suốt thời gian bảo hiểm.
2. Trường hợp tàu ngừng hoạt động để sửa chữa định kỳ hoặc đỗ tại cảng hay địa điểm an toàn được ABIC chấp nhận, với thời gian 30 (ba mươi) ngày liên tục trở lên, ABIC sẽ hoàn lại 50% (năm mươi phần trăm) số phí bảo hiểm đã nộp cho thời gian tàu ngừng hoạt động khi kết thúc thời hạn bảo hiểm trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản.
3. Nếu tàu bị tổn thất toàn bộ thuộc trách nhiệm bảo hiểm, phí bảo hiểm cho thời gian tàu ngừng hoạt động sẽ không được hoàn lại.

Điều 14- Giá trị bảo hiểm, số tiền bảo hiểm và giới hạn trách nhiệm bảo hiểm

1. Giá trị thân tàu được tính căn cứ vào giá trị thực tế của vỏ, máy móc và các trang thiết bị hàng hải của tàu đó trên thị trường trong nước hoặc quốc tế tại thời điểm tham gia bảo hiểm.
2. Số tiền bảo hiểm thân tàu do Người được bảo hiểm tự khai báo hoặc theo thỏa thuận giữa Người được bảo hiểm và ABIC.
3. Số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/ Đơn bảo hiểm/ Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy sửa đổi bổ sung (nếu có) là giới hạn trách nhiệm cao nhất mà ABIC chịu trách nhiệm bồi thường đối với mỗi vụ tổn thất.

CHƯƠNG V- THỜI HẠN BẢO HIỂM

Điều 15- Bảo hiểm theo thời hạn

Thời hạn bảo hiểm tính theo dương lịch dài nhất là 12 (mười hai) tháng, ngắn nhất không dưới 3 (ba) tháng.

Thời hạn bảo hiểm bắt đầu và kết thúc theo thời gian ghi trên Giấy chứng nhận/Đơn bảo hiểm, nhưng với điều kiện Người được bảo hiểm đã nộp phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo quy định của hợp đồng bảo hiểm.

Điều 16- Bảo hiểm chuyến

Chuyến đi được bảo hiểm kể từ lúc tàu tháo gỡ dây chằng cột hoặc nhổ neo để bắt đầu chuyến đi và chấm dứt hiệu lực sau 24 (hai bốn) giờ kể từ khi thả neo hoặc được cột vào bờ ở nơi đến ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm hoặc Giấy sửa đổi bổ sung Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm đó (nếu có) nhưng trong mọi trường hợp không quá 01 (một) tháng.

Điều 17- Gia hạn hợp đồng bảo hiểm và hiệu lực bảo hiểm

1. Gia hạn hợp đồng bảo hiểm

Khi Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm đã hết thời hạn bảo hiểm mà tàu còn đang trên hành trình hoặc đang gặp nguy hiểm hay ghé vào một nơi nào đó để lánh nạn thì tàu vẫn có thể tiếp tục được bảo hiểm cho đến khi về neo cột an toàn tại cảng, nếu Người được bảo hiểm kịp thời xin gia hạn hợp đồng và thỏa thuận nộp thêm phí bảo hiểm theo yêu cầu của ABIC.

2. Hiệu lực bảo hiểm

Trừ phi có thỏa thuận khác bằng văn bản, hiệu lực bảo hiểm theo quy tắc này sẽ tự động chấm dứt ngay khi phát sinh một trong những trường hợp sau đây:

- a. Người được bảo hiểm không nộp phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại hợp đồng bảo hiểm (trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản).
- b. Thay đổi nơi đăng kiểm của tàu mà không thông báo cho ABIC biết bằng văn bản.
- c. Tàu bị đình chỉ hoạt động.

- d. Tàu được chuyển chủ (trừ khi chủ tàu đã thông báo cho ABIC và được ABIC chấp nhận bằng văn bản).
- e. Người được bảo hiểm cho thuê tàu tràn (trừ khi chủ tàu đã thông báo cho ABIC và được ABIC chấp nhận bằng văn bản).
- f. Giấy chứng nhận về an toàn kỹ thuật và các giấy tờ đăng kiểm khác của tàu bị mất hiệu lực hay hết thời hạn.
- g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Riêng đối với những trường hợp giấy phép hoạt động và các giấy tờ đăng kiểm của tàu là hợp lệ nhưng hết thời hạn mà tàu còn đang ở ngoài khơi thì việc chấm dứt hợp đồng bảo hiểm sẽ được hoãn lại cho tới khi tàu đến cảng kế tiếp đầu tiên với điều kiện là hành trình của tàu bị kéo dài hợp lý và Người được bảo hiểm đã thông báo cho ABIC bằng văn bản.

CHƯƠNG VII- NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 18- Bảo quản tàu

Người được bảo hiểm có nghĩa vụ bảo quản tốt tàu được bảo hiểm, thực hiện việc kiểm tra và sửa chữa đúng hạn định. ABIC có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền đáng lẽ được bồi thường nếu Người được bảo hiểm không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ được quy định tại Điều này.

Điều 19- Thông báo tổn thất và bảo lưu quyền khiếu nại

1. Khi xảy ra tai nạn, Người được bảo hiểm phải thực hiện đầy đủ những quy định sau đây:
 - a. Phải kịp thời áp dụng mọi biện pháp cần thiết nhằm cứu giúp, bảo vệ người, phương tiện và tài sản để ngăn ngừa, hạn chế tổn thất.
 - b. Trong vòng 3 (ba) ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn hoặc từ ngày tàu về đến cảng đầu tiên phải thông báo cho ABIC hoặc đại diện của ABIC tại nơi gần nhất biết, giúp giám định viên của ABIC làm tốt nhiệm vụ giám định và giải quyết nhanh chóng hậu quả tai nạn.
2. Trường hợp tàu được bảo hiểm bị hư hỏng, tổn thất do người khác gây ra thì trong vòng 48 (bốn tám) giờ kể từ khi tàu bị tai nạn hoặc khi tàu về đến cảng đầu tiên, Người được bảo hiểm phải báo ngay cho ABIC nơi gần nhất biết

và phải thực hiện đầy đủ những thủ tục cần thiết để bảo lưu quyền khiếu nại cho ABIC.

ABIC có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền đáng lẽ được bồi thường nếu Người được bảo hiểm không thực hiện đầy đủ những điều quy định trên.

Việc ABIC tham gia cùng Người được bảo hiểm thực hiện các quy định ở khoản 1, 2 điều này, trong mọi trường hợp, đều không được coi là chấp nhận hay từ chối bồi thường và không phương hại đến quyền lợi của mỗi bên.

CHƯƠNG VII- GIÁM ĐỊNH VÀ BỒI THƯỜNG TỔN THẤT

Điều 20- Giám định tổn thất

Khi nhận được thông báo về tổn thất của Người được bảo hiểm hoặc người đại diện, ABIC hoặc người được ABIC ủy quyền sẽ tiến hành giám định tại chỗ với sự chứng kiến của thuyền trưởng, những nhân chứng có liên quan và đại diện chủ tàu để xác định nguyên nhân, mức độ hư hỏng và tổn thất. Chi phí giám định tổn thất do ABIC chi trả.

Trong Trường hợp Người được bảo hiểm không thống nhất về nguyên nhân và mức độ tổn thất thì có thể trưng cầu giám định viên độc lập và tự chịu chi trả phí giám định đó.

Trong trường hợp hồ sơ khiếu nại không có Biên bản giám định của Người giám định được ABIC chỉ định, ABIC có quyền từ chối giải quyết bồi thường toàn bộ hoặc một phần số tiền khiếu nại, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản.

Điều 21- Thông báo về giá cả và nơi sửa chữa tàu

Người được bảo hiểm phải thông báo cho ABIC biết trước mọi dự kiến về giá cả và nơi đưa tàu đến sửa chữa hư hỏng thuộc trách nhiệm bảo hiểm.

Nếu Người được bảo hiểm vi phạm quy định của Điều này, ABIC có quyền trừ tối thiểu 15% (mười lăm phần trăm) số tiền được chấp nhận bồi thường mà không ảnh hưởng đến các khoản khấu trừ hoặc chê tài khác quy định trong hợp đồng.

Điều 22- Mới thay cũ

Bồi thường không khấu trừ mới thay cũ.

Điều 23- Hồ sơ khiếu nại bồi thường

Khi yêu cầu ABIC bồi thường, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho ABIC những tài liệu sau:

1. Thư khiếu nại đòi bồi thường của Người được bảo hiểm.
2. Hợp đồng bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm.
3. Kháng nghị hàng hải
4. Giấy chứng nhận xóa đăng ký tàu do Cục hàng hải Việt Nam cấp (trường hợp tàu bị mất tích).
5. Bằng thuyền trưởng, máy trưởng, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên (tùy từng trường hợp cụ thể).
6. Biên bản tai nạn do chính quyền địa phương hoặc công an lập (trường hợp liên quan đến người, tàu thuyền và tần sản của người thứ ba).
7. Hóa đơn, chứng từ, thỏa thuận bồi thường cho người thứ ba liên quan đến những chi phí đòi bồi thường.
8. Thư khiếu nại và toàn bộ tài liệu, chứng từ liên quan đến người thứ ba (nếu có).
9. Những chứng từ liên quan khác (trích sao nhật ký hàng hải, sổ hành trình, nhật ký máy, nhật ký thời tiết hay các giấy tờ khác của tàu... tùy theo từng trường hợp cụ thể).

Sau khi ABIC nhận được đầy đủ hồ sơ khiếu nại nói trên của Người được bảo hiểm, nếu trong vòng 30 (ba mươi) ngày mà không có yêu cầu gì thêm thì hồ sơ khiếu nại được coi là đầy đủ và hợp lệ.

Điều 24- Bồi thường bảo hiểm trên giá trị và bảo hiểm dưới giá trị

Nếu số tiền bảo hiểm vượt quá giá trị tàu tại thời điểm xảy ra tổn thất, ABIC sẽ bồi thường theo giá trị tàu tại thời điểm xảy ra tổn thất.

Nếu số tiền bảo hiểm thấp hơn giá trị tàu tham gia bảo hiểm thì ABIC sẽ:

- Bồi thường tổn thất toàn bộ thân tàu theo số tiền bảo hiểm.
- Bồi thường tổn thất bộ phận thân tàu và những chi phí liên quan theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm với giá trị thực tế của tàu.

Điều 25- Tổn thất toàn bộ thân tàu

1. Tổn thất toàn bộ thân tàu nói trong quy tắc này bao gồm cả tổn thất toàn bộ thực tế và ước tính.
 - a. Tàu bị huỷ hoại hoàn toàn không thể phục hồi được cũng như tàu bị mất tích nếu như đã quá thời gian 3 (ba) tháng không nhận được tin tức gì về tàu đó đều coi là tổn thất toàn bộ thực tế.
 - b. Tàu bị hư hỏng mà xét thấy không thể tránh khỏi tổn thất toàn bộ hoặc chi phí sửa chữa phục hồi vượt quá giá trị bảo hiểm thì được xác định là tổn thất toàn bộ ước tính. Trường hợp này Người được bảo hiểm phải gửi giấy thông báo từ bỏ tàu cho ABIC.

Chỉ riêng đối với tàu được bảo hiểm theo Điều kiện bảo hiểm “A”, nếu việc từ bỏ không được chấp nhận, ABIC sẽ giải quyết bồi thường các tổn thất bộ phận thuộc trách nhiệm bảo hiểm.

2. Khi đã bồi thường tổn thất toàn bộ thân tàu, ABIC được quyền sở hữu, thu hồi và xử lý xác tàu đó hoặc không đòi quyền và nghĩa vụ đối với xác tàu theo luật định.

Điều 26- Tổn thất bộ phận thân tàu

1. Trong mọi trường hợp, trừ khi có thoả thuận khác bằng văn bản, ABIC chỉ thanh toán bồi thường cho từng giá trị riêng biệt của bộ phận sửa chữa hoặc thay thế. Sau khi bồi thường bộ phận thay thế ABIC có quyền sở hữu, thu hồi bộ phận đó.
2. Trong mọi trường hợp, nếu tàu bị tổn thất bộ phận chưa được sửa chữa mà tiếp sau đó lại xảy ra tổn thất toàn bộ thì ABIC chỉ giải quyết bồi thường tổn thất toàn bộ.

Điều 27- Mức khấu trừ

1. Khi thanh toán bồi thường, ABIC sẽ khấu trừ số tiền quy định đối với mỗi một vụ tổn thất đã được chấp nhận bồi thường. Mức khấu trừ của từng tàu được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm của tàu đó theo thời hạn bảo hiểm. Điều này không áp dụng khi bồi thường tổn thất toàn bộ đối với thân tàu.
2. ABIC không có trách nhiệm giải quyết bồi thường đối với những vụ tổn thất dưới mức khấu trừ quy định trên.

- Trường hợp xảy ra tổn thất mà nguyên nhân gây ra được quy một phần hoặc toàn bộ do sơ suất của thuyền trưởng, sỹ quan, thuỷ thủ thì ABIC có quyền áp dụng chế tài 10% (mười phần trăm) số tiền bồi thường ngoài khoản khấu trừ tuyệt đối nêu trên.

Điều 27 này không áp dụng với tổn thất toàn bộ trừ khi các bên có thỏa thuận khác bằng văn bản.

Điều 28- Thời hạn thanh toán bồi thường

- Đối với những khiếu nại thuộc trách nhiệm bảo hiểm, ABIC sẽ trả lời việc bồi thường trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ khiếu nại có căn cứ pháp lý của Người được bảo hiểm.
- Trong trường hợp Người được bảo hiểm không chấp nhận việc ABIC từ chối bồi thường đối với một phần của số tiền mà Người được bảo hiểm đã khiếu nại thì ABIC sẽ bồi thường trước phần tiền khiếu nại đã được hai bên chấp nhận, số tiền còn lại sẽ được tiếp tục xem xét giải quyết khi Người được bảo hiểm có văn bản, chứng từ chứng minh thêm hoặc thỏa thuận với ABIC về số tiền bồi thường.

CHƯƠNG VIII- CHUYỂN QUYỀN ĐÒI BỒI THƯỜNG

ĐỐI VỚI NGƯỜI THỨ BA

Điều 29- Chuyển quyền đòi bồi thường

Trường hợp tàu bị tổn thất có liên quan đến trách nhiệm của người thứ ba thì ngoài các nghĩa vụ quy định tại quy tắc này, Người được bảo hiểm phải chuyển quyền đòi bồi thường bên thứ ba cho ABIC, cung cấp tất cả những giấy tờ cần thiết có liên quan và hỗ trợ ABIC giải quyết tranh chấp với người thứ ba.

Nếu Người được bảo hiểm không thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong việc bảo lưu quyền khiếu nại cho ABIC thì ABIC sẽ từ chối toàn bộ hoặc một phần số tiền khiếu nại bồi thường.

CHƯƠNG IX- THỜI HIỆU KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Điều 30- Thời hiệu khiếu nại

Thời hạn Người được bảo hiểm có quyền khiếu nại ABIC bồi thường tổn thất được quy định là 1 (một) năm kể từ ngày xảy ra tai nạn.

Thời hạn khiếu nại tổn thất chung được quy định là 2 (hai) năm kể từ ngày xảy ra tổn thất chung.

Quá thời hiệu trên, mọi khiếu nại sẽ không có giá trị trừ khi ABIC có thoả thuận gia hạn thêm theo yêu cầu của Người được bảo hiểm (bằng văn bản).

Điều 31- Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm giữa Người được bảo hiểm và ABIC, nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì sẽ đưa ra tổ chức Trọng tài do các bên thoả thuận hoặc Toà án tại Việt Nam để giải quyết theo pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam./.

